

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Vật liệu xây dựng:		
1.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính: Cát các loại; đá các loại, xi măng, sắt, thép, gạch xây.	-Nhà thầu phải có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp các loại vật liệu. Đơn vị cung cấp là đơn vị sản xuất hoặc đại lý bán hàng có năng lực cung cấp.	Đạt
	Không có có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp các loại vật liệu. Đơn vị cung ứng không đảm bảo năng lực và khả năng cung ứng vật liệu.	Không đạt
1.2 Bảng kê vật tư vật liệu phục vụ thi công công trình.	Nhà thầu có danh sách vật liệu và thiết bị đưa vào công trình, nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của vật liệu và thiết bị, tiêu chuẩn chất lượng	Đạt
	Nhà thầu không có danh sách vật liệu và thiết bị đưa vào công trình, không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của vật liệu và thiết bị, tiêu chuẩn chất lượng	Không đạt
1.3. Biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu thiết bị cho thi công công trình	Có đầy đủ biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu thiết bị hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
Kết luận	Cả 03 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật:		
Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm,	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu tại Chương V -	Đạt

kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, bãi thải, liên lạc trong quá trình thi công.	Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. Đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công	
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt
3. Biện pháp tổ chức thi công:		
Giải pháp và biện pháp thi công Biện pháp thi công các hạng mục thuộc dự án theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	Có giải pháp kỹ thuật (trình bày bằng thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đơn giá dự thầu và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của EHSMT. Đảm bảo đảm chất lượng tiến độ thi công.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật (trình bày bằng thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công) không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ, đơn giá dự thầu thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Tiến độ thi công:		
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 365 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 365 ngày có tính đến điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 365 ngày kể từ ngày khởi công.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b.	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a và b.	Không đạt

b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công		
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2, 4.3 được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt
5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1 Nhà thầu Có tổ chức hệ thống quản lý chất lượng công trình.	Có hệ thống tổ chức quản lý chất lượng công trình trên công trường, mối quan hệ giữa Nhà thầu và Bộ máy công trường bảo đảm hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là vị trí nhân sự chủ chốt.	Đạt
	Không Có hệ thống tổ chức quản lý chất lượng công trình, hoặc có hệ thống tổ chức nhưng không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục chính	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt

5.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công, có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
5.4 Bố trí phòng thí nghiệm chuyên ngành về xây dựng	Có Bộ trí phòng thí nghiệm đủ điều kiện Đơn vị thí nghiệm có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng hoặc thuê đơn vị thí nghiệm. Trường hợp đi thuê phải đính kèm hợp đồng nguyên tắc và tài liệu chứng minh đơn vị ký hợp đồng cho thuê có phòng thí nghiệm đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. Kèm tài liệu chứng minh.	Đạt
	Không có phòng thí nghiệm đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm. Đơn vị thí nghiệm không đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành về xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6. An toàn lao động, vệ sinh môi trường:		
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả	Không đạt

	thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
6.2. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 6.1, 6.2 được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Bảo hành:		
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không có đề xuất.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
8. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành	Nhà thầu có cam kết về uy tín của mình thông qua việc tham dự thầu (lịch sử đấu thầu không gặp bất kỳ trường hợp nào sau đây: (1) không thương thảo hợp đồng; (2) có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng, Trường hợp nhà thầu bị đánh giá uy tín, khi tham gia dự thầu nhưng thực hiện bảo lãnh dự thầu gấp 3 lần	Đạt

hoàn thiện, ký kết hợp đồng) (<i>yêu cầu Nhà thầu phải có cam kết kèm theo</i>)	Nhà thầu không có cam kết, hoặc bị xác định trong lịch sử đấu thầu đã có một trong các trường hợp: (1) không thương thảo hợp đồng; (2) có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.	Không đạt
Kết luận	Cả 1 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt